

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN**

POST AND TELECOMMUNICATIONS INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT-STOCK COMPANY

ĐC : Pháp Vân - Hoàng Liệt - Hoàng Mai - Hà Nội
ĐT : +84 - 4 - 3861 1513/3861 5655 Fax : +84 - 4 - 3861 1511
Email : xdbd@pticjsc.com Web : www.pticjsc.com

Số: 195 /CV-PTIC

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2013

V.v: Giải trình chênh lệch giữa BCTC Công ty mẹ và
hợp nhất năm 2012 trước kiểm toán và sau kiểm toán

- Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh;
- Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện.

Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Bưu điện (PTIC) xin giải trình cụ thể về một số chỉ tiêu thay đổi trên Báo cáo tài chính năm 2012 trước và sau kiểm toán như sau:.

I. Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2012**1. Trên Bảng cân đối kế toán:**

Chỉ tiêu	Số liệu trên Bảng cân đối kế toán sau kiểm toán	Số liệu trên Bảng cân đối kế toán trước kiểm toán	Chênh lệch
Tổng tài sản	350.295.113.719	349.817.992.524	477.121.195
Tiền và các khoản TĐ tiền	7.971.718.726	7.971.739.664	-20.938
Các khoản phải thu ngắn hạn	132.751.575.197	131.971.345.942	780.229.255
Hàng tồn kho	77.877.433.330	78.441.345.837	-563.912.507
Tài sản ngắn hạn khác	26.291.484.135	25.762.145.695	529.338.440
Tài sản cố định	67.262.600.224	67.323.005.882	-60.405.658
Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính DH	-9.821.799.953	-9.613.692.556	208.107.397
Nợ ngắn hạn	165.697.842.957	165.196.320.282	501.522.675
Nợ dài hạn	1.800.404.435	2.301.927.110	-501.522.675
Chênh lệch tỷ giá HĐ	0	1.972.296	-1.972.296
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-57.523.252.305	-58.002.345.796	479.093.491



Nguyên nhân:

- Chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền: **-20.938** điều chỉnh giảm tiền gửi USD do lỗi chênh lệch tỷ giá cuối năm
- Chỉ tiêu Các khoản phải thu ngắn hạn: Điều chỉnh tăng **780.229.255 đ** (giảm phải thu khách hàng do giảm doanh thu do chưa đủ hồ sơ số tiền: 721.953.203đ; điều chỉnh hoàn nhập trích lập dự phòng do khách hàng đã thanh toán vào tháng 2/2013: 1.502.182.458 đ).
- Hàng tồn kho: điều chỉnh giảm hàng tồn kho do phân loại lại vào tài sản thiếu chờ xử lý trên chỉ tiêu tài sản ngắn hạn khác, tăng giảm chi phí sản xuất kinh doanh do giảm doanh thu: **-563.912.507đ**.
- Tài sản ngắn hạn khác: **529.338.440 đ** điều chỉnh tăng do phân loại lại từ hàng tồn kho vào tài sản thiếu chờ xử lý.
- Tài sản cố định: **-60.405.658 đ** điều chỉnh giảm tài sản do đã bán thanh lý.
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Điều chỉnh tăng **208.107.397đ** do Công ty trích lập trước thời điểm Công ty con có báo cáo kiểm toán.
- Phân loại lại nợ dài hạn với nợ ngắn hạn: **501.522.675đ**.
- Hạch toán lãi chênh lệch tỷ giá theo thông tư 179 về việc đánh giá lại chênh lệch tỷ giá cuối năm: **-1.972.296 đ**.

2. Trên Báo cáo kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	Số liệu trên kết quả kinh doanh sau kiểm toán	Số liệu trên kết quả kinh doanh trước kiểm toán	Chênh lệch
Doanh thu	163.137.935.818	163.859.889.021	-721.953.203
Giá vốn	170.042.443.110	170.007.869.043	34.574.067
Doanh thu hoạt động tài chính	2.248.018.488	2.246.046.192	1.972.296
Chi phí tài chính	11.479.036.575	11.270.908.240	208.128.335
Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.003.813.659	38.505.996.117	-1.502.182.458
Chi phí khác	1.079.155.150	1.018.749.492	60.405.658
Lợi nhuận sau thuế TNDN	53.139.412.100	53.618.505.591	479.093.491

Nguyên nhân:

- Doanh thu: điều chỉnh giảm 721.953.203 đ do hồ sơ chưa đủ điều kiện ghi nhận doanh thu.

- Giá vốn: ĐC tăng **34.574.067đ** điều chỉnh giảm giá vốn do giảm doanh thu: - 543.271.319 đ và ĐC tăng do kết chuyển chi phí công trình đã hết công nợ sau đối chiếu: 577.845.386 đ.
- Doanh thu hoạt động tài chính: điều chỉnh tăng **1.972.296đ** hạch toán lãi chênh lệch tỷ giá cuối năm.
- Chi phí tài chính: trích dự phòng giảm giá đầu tư và công ty con sau kiểm toán: **208.107.397đ**.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: **1.502.182.458đ** hoàn nhập nợ phải thu khó đòi khách hàng đã thanh toán vào tháng 2/2013.
- Chi phí khác: ĐC tăng **60.405.658 đ**, HT chi phí tài sản đã thanh lý.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: điều chỉnh giảm: **479.093.491 đ** do tăng giảm các bút toán doanh thu chi phí đã nêu trên.

II. Báo cáo Hợp nhất năm 2012

Số liệu trên báo cáo hợp nhất trước kiểm toán là số liệu tổng hợp dựa trên báo cáo tài chính của Công ty mẹ, Công ty con và các công ty liên kết chưa được kiểm toán. Còn số liệu trên báo cáo kiểm toán lập vào tháng 4/2012: Báo cáo Công ty mẹ, Báo cáo tài chính của Công ty con (PTZ), 1 công ty liên kết (OFC) đã được kiểm toán, 1 công ty liên kết khác (CTC) khác chưa được kiểm toán nên số liệu tăng giảm trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 chủ yếu dựa trên sự thay đổi sau kiểm toán của Công ty mẹ và Công ty con. Do đó Công ty xin được giải trình các chỉ tiêu tăng giảm trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2012.



Chỉ tiêu	Số liệu trên kết quả kinh doanh sau kiểm toán	Số liệu trên kết quả kinh doanh trước kiểm toán	Chênh lệch
Doanh thu	163.150.866.668	163.895.399.021	-744.532.353
Giá vốn	173.237.022.157	173.210.368.090	26.654.067
Doanh thu hoạt động TC	2.248.380.815	2.246.408.519	1.972.296
Chi phí tài chính	6.290.901.493	6.133.435.987	157.465.506
Chi phí quản lý DN	40.596.939.989	42.078.374.750	-1.481.537.761
Chi phí khác	2.132.641.455	2.072.235.797	60.405.658
Lợi nhuận trong công ty liên doanh liên kết	-3.166.803.014	-3.153.510.725	13.292.289

Lợi nhuận sau thuế TNDN	-58.543.778.537	-59.024.835.721	481.057.184
Lợi nhuận của Công đồng thiểu số	-2.053.785.775	-2.010.620.958	-43.164.817
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	-56.489.992.762	-57.014.214.763	524.222.001

Nguyên nhân:

- Doanh thu: - 744.532.353 điều chỉnh giảm 721.953.203 đ do hồ sơ chưa đủ điều kiện ghi nhận doanh thu ở Công ty mẹ và loại doanh thu nội bộ ở Công ty con (PTZ): 22.579.150 đ
- Giá vốn: ĐC tăng **26.654.067** (trong đó 34.574.067đ điều chỉnh tăng giá vốn tại Công ty mẹ và loại giá vốn Công ty con PTZ: 7.920.000)
- Chi phí tài chính: **157.465.506 đ**, hạch toán chi phí tài chính đánh giá lại ngoại tệ thời điểm 31/12/2012
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: **-1.481.537.761 đ** (trong đó 1.502.182.458đ hoàn nhập nợ phải thu khó đòi khách hàng đã thanh toán vào tháng 2/2013 của Công ty mẹ, điều chỉnh tăng trích lập dự phòng phải thu của Công ty con: - 20.644.697 đ.)
- Chi phí khác: ĐC tăng **60.405.658 đ**, HT chi phí tài sản đã thanh lý của Công ty mẹ
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: điều chỉnh giảm: **481.057.184 đ** do tăng giảm các bút toán doanh thu chi phí đã nêu trên.
- Lợi nhuận của công đồng thiểu số và lợi nhuận của Công ty mẹ cũng tăng giảm theo tỷ lệ

Trên đây là ý kiến giải trình của chúng tôi về một vài số liệu thay đổi tại báo cáo tài chính năm 2012 trước và sau kiểm toán.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TCKT;
- Lưu VP, Tký VP

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Độ